

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 04 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 10 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Lường Thị Qu**, sinh năm 1995,

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

2. Anh **Tòng Văn Th**, sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị Qu và anh Tòng Văn Th tự nguyện tìm hiểu, sống chung từ năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2017 ngày 08/02/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cấp cho chị Lường Thị Qu và anh Tòng Văn Th xác định hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh Tòng Văn Th và chị Lường Thị Qu làm ăn và sinh sống tại xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Sống chung hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Ngày 13/10/2022 chị Lường Thị Qu và anh Tòng Văn Th cùng yêu cầu Tòa án nhân

dân huyện Than Uyên công nhận chị Qu và anh Ththuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Qu và anh Thđã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 giữa chị Lương Thị Quvà anh Tòng Văn Thxác định chị Qu và anh Ththuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lương Thị Quvà anh Tòng Văn Thxác nhận có hai con chung chưa thành niên là cháu Tòng Thị D, sinh ngày 04/5/2014 và cháu Tòng Văn Th1, sinh ngày 25/10/2016. Chị Lương Thị Quvà anh Tòng Văn Ththỏa thuận:

Giao cho chị Lương Thị Qulà người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Tòng Thị D, sinh ngày 04/5/2014 cho đến khi cháu D thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao cho anh Tòng Văn Thlà người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Tòng Văn Th1, sinh ngày 25/10/2016 cho đến khi cháu Th1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Lương Thị Quvà anh Tòng Văn Thtự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Do chị Lương Thị Quvà anh Tòng Văn Thkhông yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con chung chưa thành niên do vậy cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Quvà anh Tòng Văn Ththuận tình ly hôn.
- Về con chung:

Giao cho chị Lường Thị Quà là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Tòng Thị D, sinh ngày 04/5/2014 cho đến khi cháu D thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao cho anh Tòng Văn Thlà người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Tòng Văn Th1, sinh ngày 25/10/2016 cho đến khi cháu Th1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lường Thị Quà và anh Tòng Văn Th có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung theo Quyết định của Tòa án. Chị Quyết, anh Th có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị Lường Thị Quanh Tòng Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Lường Thị Quanh Tòng Văn Th tự thỏa thuận không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Do chị Lường Thị Quanh Tòng Văn Th không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng trong đó chị Lường Thị Qu và anh Tòng Văn Th mỗi người phải chịu là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Xác nhận chị Lường Thị Qu và anh Tòng Văn Th đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: AA/2021/0000939 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA Dân sự huyện Than Uyên;
- UBND xã T, H. Than Uyên, T. Lai châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng